

**BỘ XÂY DỰNG**

Số: **1089** /QĐ-BXD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 01 tháng 9 năm 2008*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Viện Kinh tế xây dựng**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG**

Căn cứ Nghị định số 17/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Kinh tế xây dựng và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Điều 1. Vị trí và chức năng**

Viện Kinh tế xây dựng là đơn vị sự nghiệp nhà nước trực thuộc Bộ Xây dựng thực hiện các chức năng: nghiên cứu chiến lược phát triển và cơ chế, chính sách về kinh tế và thị trường phục vụ công tác quản lý nhà nước ngành Xây dựng; nghiên cứu khoa học, thông tin, đào tạo, hợp tác quốc tế và thực hiện các hoạt động tư vấn về kinh tế trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ (bao gồm: xây dựng; kiến trúc, quy hoạch xây dựng; hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao; phát triển đô thị; nhà ở và công sở; kinh doanh bất động sản; vật liệu xây dựng).

Viện Kinh tế xây dựng có tư cách pháp nhân, có con dấu để giao dịch, được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

### **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Nghiên cứu chiến lược phát triển, các cơ chế, chính sách về kinh tế và thị trường, đề xuất và tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ công tác quản lý nhà nước ngành Xây dựng trên các lĩnh vực: xây dựng; kiến trúc, quy hoạch xây dựng; hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao; phát triển đô thị; nhà ở và công sở; kinh doanh bất động sản; vật liệu xây dựng và các dịch vụ công.

2. Nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao công nghệ quản lý về kinh tế và thị trường thuộc chức năng, nhiệm vụ của Viện theo các chương trình, kế hoạch, dự án được Nhà nước hoặc Bộ Xây dựng giao, hoặc theo đặt hàng của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

3. Nghiên cứu, đề xuất các mô hình tổ chức và hoạt động, mô hình quản lý sản xuất kinh doanh, quản lý hoạt động sự nghiệp, dịch vụ của các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, dịch vụ hoạt động trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ; nghiên cứu, đề xuất các chế độ, chính sách áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành Xây dựng.

4. Nghiên cứu, xây dựng các chỉ tiêu làm cơ sở cho việc đánh giá tình hình phát triển và đề xuất hoạch định các cơ chế, chính sách quản lý các lĩnh vực thuộc ngành Xây dựng; nghiên cứu phương pháp và xây dựng hệ thống các chỉ tiêu, định mức kinh tế - kỹ thuật phục vụ cho việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, chi phí quy hoạch xây dựng, dịch vụ hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ đô thị, dịch vụ nhà ở để trình Bộ Xây dựng công bố hoặc Viện công bố theo quy định của pháp luật.

5. Nghiên cứu, đánh giá về tình hình phát triển các loại thị trường thuộc ngành Xây dựng (thị trường xây dựng, thị trường vật liệu xây dựng, thị trường bất động sản); phân tích các yếu tố cơ bản tạo ra sự biến động của thị trường và đề xuất các giải pháp nhằm bình ổn, điều tiết và thúc đẩy sự phát triển bền vững các loại thị trường thuộc ngành Xây dựng.

6. Điều tra, khảo sát, thu thập, tổng hợp, quản lý lưu trữ và cung cấp thông tin, tư liệu về kinh tế phục vụ công tác quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng và đáp ứng yêu cầu của thị trường.

7. Tổ chức tập huấn, phổ biến, hướng dẫn các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý kinh tế và các văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành Xây dựng.

8. Tổ chức đào tạo bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ về kinh tế và thị trường để nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc ngành Xây dựng và phục vụ cho việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, hoạt động kinh doanh bất động sản; đào tạo Tiến sĩ, Thạc sĩ thuộc các lĩnh vực nghiên cứu của Viện theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện hợp tác, liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế về các lĩnh vực hoạt động của Viện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

10. Thực hiện các hoạt động tư vấn về kinh tế trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, bao gồm:

10.1. Tư vấn lập và quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

10.2. Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, gồm: lập, thẩm tra tổng mức đầu tư của dự án đầu tư xây dựng công trình; đánh giá hiệu quả của dự án đầu tư xây dựng công trình; xác định định mức, đơn giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; đo bóc khối lượng công trình; lập, thẩm tra dự toán công trình; lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng; xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; kiểm soát chi phí xây dựng công trình; lập hồ sơ thanh toán, quyết toán hợp đồng; thanh toán, quyết toán vốn đầu tư của dự án đầu tư xây dựng công trình và các công việc khác về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

10.3. Tư vấn phát triển nguồn tài chính đô thị; tư vấn lập và quản lý chi phí quy hoạch xây dựng, dịch vụ hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ đô thị, dịch vụ nhà ở; tư vấn định giá tài sản doanh nghiệp, định giá bất động sản; các công việc tư vấn khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Viện theo quy định của pháp luật.

11. Báo cáo định kỳ 06 tháng, 01 năm và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Bộ trưởng Bộ Xây dựng và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.

12. Quản lý về tổ chức bộ máy, cán bộ, viên chức, thực hiện chế độ tiền lương, đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với cán bộ, viên chức thuộc quyền quản lý của Viện theo quy định của pháp luật.

13. Quản lý tài chính, tài sản được giao, quản lý các hoạt động có thu của Viện theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Xây dựng giao.

**Điều 3.** Viện Kinh tế xây dựng và Viện trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Xây dựng về:

1. Thường xuyên báo cáo, cung cấp thông tin, các chỉ tiêu đánh giá tình hình phát triển các lĩnh vực thuộc ngành Xây dựng.

2. Thường xuyên báo cáo, đánh giá về tình hình phát triển, sự biến động của các loại thị trường thuộc ngành Xây dựng và đề xuất kịp thời các giải pháp nhằm bình ổn, điều tiết và thúc đẩy sự phát triển bền vững các loại thị trường.

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 của Quyết định này.

**Điều 4.** Cơ cấu tổ chức

1. Viện Kinh tế xây dựng có Viện trưởng, một số Phó viện trưởng và các Phòng, Trung tâm, Phân viện trực thuộc.

- Viện trưởng do Bộ trưởng Bộ Xây dựng bổ nhiệm, miễn nhiệm. Viện trưởng là người đứng đầu Viện, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Viện và chịu các trách nhiệm khác của Viện trưởng được quy định tại Điều 3 của Quyết định này.

- Các Phó viện trưởng do Bộ trưởng Bộ Xây dựng bổ nhiệm, miễn nhiệm. Phó viện trưởng có nhiệm vụ giúp Viện trưởng chỉ đạo thực hiện một hoặc một số công tác của Viện, chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về những nhiệm vụ được phân công phụ trách.

- Các phòng có Trưởng phòng và các Phó trưởng phòng; các Trung tâm, Phân viện có Giám đốc và các Phó giám đốc. Cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc Viện Kinh tế xây dựng do Viện trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Trưởng phòng, Giám đốc Trung tâm, Giám đốc Phân viện chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và lãnh đạo Viện về quản lý, thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được giao theo pháp luật, Quy chế Tổ chức và hoạt động và các Quy chế khác của Viện Kinh tế xây dựng.

2. Các đơn vị trực thuộc Viện Kinh tế xây dựng:

2.1. Phòng nghiên cứu Chiến lược phát triển và Cơ chế quản lý kinh tế ngành (gọi tắt là Phòng Cơ chế).

2.2. Phòng nghiên cứu Giá và Thị trường xây dựng (gọi tắt là Phòng Giá - Thị trường).

2.3. Phòng nghiên cứu Chỉ tiêu và Định mức kinh tế - kỹ thuật (gọi tắt là Phòng Chỉ tiêu - Định mức).

2.4. Phòng nghiên cứu Kinh tế đầu tư và Bất động sản (gọi tắt là Phòng Đầu tư - Bất động sản).

2.5. Phòng nghiên cứu Kinh tế đô thị và Hạ tầng kỹ thuật (gọi tắt là Phòng Kinh tế đô thị).

2.6. Phòng nghiên cứu Kinh tế xây dựng nước ngoài (gọi tắt là Phòng Kinh tế nước ngoài).

2.7. Phòng Tổng hợp và Quản lý khoa học (gọi tắt là Phòng Tổng hợp).

2.8. Phòng Hành chính - Tổ chức.

2.9. Phòng Tài chính - Kế toán.

2.10. Trung tâm Thông tin.

2.11. Trung tâm Đào tạo và Hợp tác quốc tế.

2.12. Trung tâm Tư vấn kinh tế đầu tư xây dựng.

2.13. Phân viện Kinh tế xây dựng miền Nam.

Việc thành lập mới, tổ chức lại, giải thể các đơn vị trực thuộc Viện Kinh tế xây dựng do Bộ trưởng Bộ Xây dựng quyết định theo đề nghị của Viện trưởng; việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Viện Kinh tế xây dựng do Viện trưởng quyết định.

3. Các Phân viện và Trung tâm trực thuộc Viện Kinh tế xây dựng là các đơn vị sự nghiệp có thu, hạch toán phụ thuộc. Tuỳ theo năng lực hoạt động và yêu cầu thực hiện chức năng nhiệm vụ, các Phân viện, Trung tâm trực thuộc Viện có thể được khắc con dấu theo mẫu để giao dịch, được mở tài khoản tại kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo sự uỷ quyền, phân cấp quản lý tài chính kế toán của Viện trưởng Viện Kinh tế xây dựng và các quy định của pháp luật.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký; bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Viện trưởng Viện Kinh tế xây dựng và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. Đã

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ XD;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VPB, TCCB (5b).

**BỘ TRƯỞNG**



**Nguyễn Hồng Quân**